

Bản án số: **240/2017/HSST**

Ngày 25/07/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Dũng

Bà Nguyễn Anh Thư

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thủy, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Vân, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 07 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 257/2017/HSST ngày 06 tháng 07 năm 2017, Theo quyết định đưa ra xét xử số 243/QĐXX – ST ngày 12/07/2017 đối với bị cáo:

Bùi Anh Đ, sinh năm 1984; tại Hà Nội; Nơi cư trú: P1413 A2 khu đô thị Đ- Phường H - Quận H- TP Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 2/12; dân tộc: Kinh; Con ông: Bùi Văn M; Con bà: Đỗ Thị B; Gia đình có 05 chị em; Bị cáo là con thứ tư; Họ tên vợ: Nguyễn Thị M; Có 02 con, Con lớn sinh năm 2009; con nhỏ sinh năm 2012; Nhân thân: Năm 2001 Gây rối trật tự công cộng, Công an thành phố Hà Nội xử lý hành chính; Bản án số 334/2006/HSST ngày 22/9/2006 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội xử phạt 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 12/6/2006. Ngày 14/12/2006 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đình chỉ xét xử phúc thẩm (đã xóa án); Bản án số 105/2011/HSST ngày 19/12/2011 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, TP Hà Nội xử phạt 04 tháng tù về tội Đánh bạc, thời hạn tù tính từ ngày 07/9/2011 (Đã xóa án). Bị bắt khẩn cấp 22/03/2017, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt).

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Đỗ Thị Tuyết H – Sinh năm: 1980

Nơi cư trú: 440D1 phường T, quận H, thành phố Hà Nội. (Có mặt)

2. Anh Nguyễn Đình L – Sinh năm: 1960

Nơi cư trú: 754H14 tập thể T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội
(Vắng mặt)

- *Nhân chứng:* Anh Nguyễn T – Sinh năm: 1980

Nơi cư trú: 104C9 Tập thể T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội
(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 00 phút ngày 21/3/2017, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận Hoàng Mai trong khi làm nhiệm vụ tại khu vực nghĩa trang Giáp Tứ thuộc phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội đã phát hiện hai đối tượng có biểu hiện nghi vấn là Nguyễn T (sinh năm 1980, HKTT: 104C9 tập thể T, phường T quận H, Hà Nội) chở Nguyễn Đình L (sinh năm 1960, HKTT: 754 H14 tập thể T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội) qua kiểm tra tổ công tác đã thu giữ của Nguyễn Đình L 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen; Thu giữ của Nguyễn T 01 chiếc xe máy kiểu dáng honda Spacy, BKS: 29U8 - 5447, số khung: 51004615, số máy: 0004615 .

Tại cơ quan Công an, Nguyễn Đình L và Nguyễn T khai: Khoảng 16 giờ ngày 21/3/2017, L sang nhà T chơi và T nhờ Long mua hộ 1 gói ma túy”đá” để sử dụng chung, Long đồng ý và T đã cho L 250.000đ. Sau đó Long gọi điện thoại cho Bùi Anh Đ để hỏi mua ma túy, Đ đồng ý và Đ hướng dẫn L đến nhà Đ ở tầng 14 chung cư A2 khu đô thị Đ, phường H, quận H, thành phố Hà Nội. T sử dụng chiếc xe máy biển kiểm soát 29U8 - 5447 chở L để đi mua ma túy. Khi đến chung cư A2 Đền Lừ thì T đứng ở dưới còn L lên phòng 1413 mua của Đ 01 gói ma túy với giá 250.000đ. Mua được ma túy, L cầm ở tay và đi xuống chỗ T đứng chờ rồi T tiếp tục chở L đi tìm nơi để sử dụng chung. Khi L và T đi đến khu vực nghĩa trang Giáp Tứ thuộc phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội thì bị cơ quan Công an phát hiện kiểm tra và thu giữ gói ma túy nêu trên. Ngoài ra cơ quan Công an còn tạm giữ của L 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen, tạm giữ của T 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Spasy, BKS 29U8 - 5447.

Tại bản kết luận giám định số 2281/KLGD - PC54 ngày 18/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng

bên trong túi nilon thu giữ của Nguyễn Đình L là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng: 0,166gam.

Căn cứ vào lời khai của Nguyễn Đình L và Nguyễn T, hồi 12 giờ ngày 22/3/2017, cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Anh Đ tại phòng 1413 A2 khu đô thị Đ, phường H, quận H, thành phố Hà Nội. Vật chứng thu giữ gồm: 03 túi nilon màu trắng kích thước mỗi túi khoảng (2 x 2) cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng; 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (10 x 4)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 cân điện tử màu đen nhãn hiệu POCKET SCALE; 01 điện thoại di động màu trắng, số Imeil: 355340071859632; 08 túi nilon màu trắng kích thước mỗi túi khoảng (3 x 5) cm, bên trong mỗi túi dính hạt tinh thể màu trắng; 01 coong thủy tinh bên trong có dính hạt tinh thể màu trắng và 1.500.000đ tiền Ngân hàng nhà nước Việt.

Tại bản kết luận giám định số 2576/KLGD - PC54 ngày 28/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 03 túi nilon đều là ma túy Methamphetamine, tổng trọng lượng: 0,295 gam; Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng: 1,461 gam; 08 túi nilon, 01 coong thủy tinh và 01 cân điện tử màu đen nhãn hiệu Pocket scale đều có dính ma túy loại Methamphetamine.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra, Bùi Anh Đ khai nhận: Bản thân nghiện ma túy tổng hợp và không có việc làm ổn định nên nghĩ ra việc mua ma túy tổng hợp về bán lại kiếm lời. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 21/3/2017, Đ đi ra quán nước ven hồ Đền Lừ, tại đây Đ gặp Dũng (hiện không xác định được) hỏi mua của Dũng 1.500.000đ ma túy “đá”. Dũng đồng ý cầm tiền trước rồi khoảng 30 phút sau, Dũng mang ma túy đến đưa cho Đ tại nhà Đức ở phòng 1413 Chung cư A2 khu đô thị Đ, phường H, quận H, Hà Nội. Đ sử dụng chiếc cân điện tử (Đức khai xin của một người bạn quen biết ngoài xã hội tên Tùng trước đó khoảng 1 tuần) rồi chia số ma túy vừa mua được ra làm 04 túi nhỏ và 01 túi to. 04 túi nhỏ, Đ định bán mỗi túi với giá 300.000đ/túi, còn túi to Đ cất đi để khi nào bán hết túi nhỏ sẽ chia ra để bán tiếp. Đ có gọi điện thoại cho Nguyễn Đình L thông báo về việc Đ bán ma túy, nếu L hay bạn bè L cần mua thì điện thoại cho Đ để Đ bán ma túy cho. Khoảng 16 giờ cùng ngày, L gọi điện thoại cho Đ hỏi mua ma túy, Đ nói với L là Đ bán 01 gói với giá 300.000đ, nhưng L nói chỉ có 250.000đ nên Đ đồng ý bán cho L 01 gói ma túy tại nhà Đ ở phòng 1413 chung cư A2 khu đô thị Đ, phường H, quận H, thành phố Hà Nội. Số ma túy còn lại Đ chưa kịp bán thì bị cơ quan Công an khám xét và thu giữ. Đây là lần đầu tiên Đ bán ma túy.

Đối với đối tượng tên là Dũng đã bán ma túy cho Đ , cơ quan điều tra dẫn giải Đ đến nơi Đ gặp và mua ma túy của Dũng nhưng không xác định được đối tượng Dũng, vì vậy không có cơ sở xác minh làm rõ để xử lý.

Đối với đối tượng Nguyễn Đình L và Nguyễn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tuy nhiên số ma túy các đối tượng tàng trữ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Nguyễn Đình L có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng đã được xóa án tích; Nguyễn T chưa có tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nên ngày 02/6/2017, cơ quan Công an đã Quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Đình L và Nguyễn T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mức phạt 1.500.000đ/ 1 người.

Đối với số tang tài vật thu giữ, qua quá trình điều tra đã xác định được:

- Chiếc điện thoại di động màu trắng, số Imeil: 355340071859632 là của Bùi Anh Đ sử dụng liên lạc cá nhân và liên lạc với L để bán ma túy.

- Chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia, số Imeil: 358884075921242 là của Nguyễn Đình L sử dụng để liên lạc cá nhân và liên lạc mua ma túy của Bùi Anh Đ .

- Số tiền 1.500.000đ thu giữ của Bùi Anh Đ , trong đó có 250.000đ là tiền Đ bán ma túy cho L mà có, số tiền còn lại là 1.250.000đ là tiền do Đ lao động mà có.

- Chiếc cân điện tử Đ khai xin được của một người bạn quen biết ngoài xã hội tên là Tùng, sau khi xin được Đ đem về nhà cất giấu và sử dụng để cân ma túy.

- 08 túi nilon dính ma túy là các vỏ túi nilon đựng ma túy, Đ mua về để sử dụng khi dùng hết chưa vứt đi; Chiếc coóng thủy tinh là của Đức để sử dụng ma túy.

- Đối với chiếc xe máy kiểu dáng honda Spacy, BKS: 29U8 - 5447, số khung: 51004615, số máy: 50004615 mà cơ quan Công an đã thu giữ của Nguyễn T, quá trình điều tra làm rõ: Chiếc xe máy trên là xe nhãn hiệu DAEHAN do bà Nguyễn Thị Minh Châu (địa chỉ: Số 5 An Dương, Tây Hồ, Hà Nội) đăng ký lần đầu vào năm 2006, do không có nhu cầu sử dụng nên năm 2011 bà Châu bán chiếc xe máy trên cho anh Trần Quốc Hùng (địa chỉ: 6132 K72A tập thể Bộ tư lệnh pháo binh, Phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, Hà Nội), đến năm 2016, anh Hùng bán chiếc xe máy trên cho chị Đỗ Thị Tuyết H (địa chỉ: 440D1 phường T, quận H, thành phố Hà Nội) chị Hạnh cho T mượn chiếc xe máy trên nhng không biết T sử dụng để đi mua ma túy. Tra cứu xe máy không có trong cơ sở xe máy vật chứng.

Tại bản cáo trạng số 233/CT-VKS ngày 03 tháng 07 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố Bùi Anh Đ về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 194 ; điểm p khoản 1 điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự 1999;

Xử phạt: Bùi Anh Đ: Từ 40 tháng đến 42 tháng tù giam.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: - Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong có 1,756 gam Methamphetamine; 01 bao niêm phong bên trong có 0,166 gam Methamphetamine; 01 bao niêm phong bên trong có 01 cân điện tử; 08 túi nilon kích thước (3 x5)cm.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số Imeil: 358884075921242; 01 điện thoại di động màu trắng, số Imeil: 355340071859632 tịch thu sung quỹ Nhà nước 250.000 đồng;

- Trả lại bị cáo 1.250.000 đồng nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án Đối với chiếc xe máy honda Spacy, BKS: 29U8 - 5447, số khung: 51004615, số máy: 50004615, chị H cho T mượn không biết T sử dụng để mua bán ma túy nên cần trả lại cho chị H .

Tại phiên toà bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra: Do nghiện ma túy và không có công việc ổn định nên khoảng 11 giờ 30 phút ngày 21/3/2017, Bùi Anh Đ mua của đối tượng tên Dũng (không xác định được) 1 túi ma túy loại Methamphetamine với giá 1.500.000đ đem về nhà dùng cân điện tử chia thành 04 túi nhỏ và 01 túi to, Đ ý định định bán 01 túi nhỏ với giá 300.000đ, lúc nào bán hết thì sẽ chia số ma túy ở túi to ra bán tiếp. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 21/3/2017, tại phòng 1413 Chung cư A2 Khu đô thị Đ, phường H, quận H, thành phố Hà Nội, Bùi Anh Đ đã bán 01 túi ma túy có trọng lượng 0,166gam cho Nguyễn Đình L được 250.000đ. Số ma túy còn lại có tổng trọng lượng 1,756 gam, Đức chưa kịp bán thì bị cơ quan Công an khám xét khẩn cấp và thu giữ.

Bị cáo thừa nhận cáo trạng Viện kiểm sát truy tố tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đối với đối tượng tên là Dũng đã bán ma túy cho Đ , cơ quan điều tra dẫn giải Đ đến nơi Đ gặp và mua ma túy của Dũng nhng không xác định được đối tượng Dũng, vì vậy không có cơ sở xác minh làm rõ để xử lý.

Đối với đối tượng Nguyễn Đình L và Nguyễn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tuy nhiên số ma túy các đối tượng tàng trữ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Nguyễn Đình L có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng đã được xóa án tích; Nguyễn T chưa có tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nên ngày 02/6/2017, cơ quan Công an đã Quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Đình L và Nguyễn T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mức phạt 1.500.000đ/ 1 người.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người, biên bản thu giữ tang vật, cùng các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ. Đủ cơ sở pháp lý kết luận:

Do nghiện ma túy và không có công việc ổn định nên khoảng 11 giờ 30 phút ngày 21/3/2017, Bùi Anh Đ mua của đối tượng tên Dũng (không xác định được) 1 túi ma túy loại Methamphetamine với giá 1.500.000đ đem về nhà dùng cân điện tử chia thành 04 túi nhỏ và 01 túi to, Đ ý định bán 01 túi nhỏ với giá 300.000đ, lúc nào bán hết thì sẽ chia số ma túy ở túi to ra bán tiếp. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 21/3/2017, tại phòng 1413 Chung cư A2 Khu đô thị Đ, phường H, quận H, thành phố Hà Nội, Bùi Anh Đ đã bán 01 túi ma túy có trọng lượng 0,166gam cho Nguyễn Đình L được 250.000đ. Số ma túy còn lại có trọng lượng 1,756 gam, tổng trọng lượng ma túy là 1,922 gam, Đ chưa kịp bán thì bị cơ quan Công an khám xét khẩn cấp và thu giữ. Do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy được quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi ma túy là chất độc được gây nghiện làm suy kiệt về sức khỏe và kinh tế cho người sử dụng chất ma túy. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và xã hội, nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ trái phép các chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm. Song vì thoả mãn nhu cầu cá nhân mà thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Do vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với mức độ phạm tội để xử lý và cải tạo bị cáo tiến bộ, lao động có ích cho gia đình và xã hội.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân của bị cáo có 01 tiền sự và 02 tiền án, các tiền án và tiền sự của bị cáo đều đã được xóa nhưng chứng tỏ là người có nhân thân xấu. Bị cáo đã được giáo dục nhiều lần nhưng vẫn không chịu tu dưỡng đạo đức mà vẫn tiếp tục phạm tội.

Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự.

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Xét số ma túy là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong có 1,756 gam Methamphetamine; 01 bao niêm phong bên trong có 0,166 gam Methamphetamine; 01 bao niêm phong bên trong có 01 cân điện tử; 08 túi nilon kích thước (3 x5)cm.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số Imeil: 358884075921242 thu giữ của Nguyễn Đình L; 01 điện thoại di động màu trắng, số Imeil: 355340071859632 thu giữ của Bùi Anh Đ có liên quan đến hành vi phạm tội nên cần cho tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với chiếc xe máy honda Spacy, BKS: 29U8 - 5447, số khung: 51004615, số máy: 50004615, chị H cho T mượn không biết T sử dụng để mua bán ma túy. Chị H có đơn xin lại chiếc xe nên cần trả lại cho chị H.

Về biện pháp tư pháp:

Xét số tiền 250.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy mà có nên cần cho tịch thu sung công quỹ nhà nước. Ngoài ra xét cần tịch thu một phần tài sản của bị cáo nên cho sung công quỹ nhà nước số tiền 1.250.000 đồng.

Đối với đối tượng tên là Dũng đã bán ma túy cho Đ , cơ quan điều tra dẫn giải Đ đến nơi Đ gặp và mua ma túy của Dũng nhng không xác định được đối tượng Dũng, vì vậy không có cơ sở xác minh làm rõ để xử lý nên không xét.

Đối với đối tượng Nguyễn Đình L và Nguyễn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 02/6/2017 cơ quan Công an đã Quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Đình L và Nguyễn T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xét.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo Bùi Anh Đ .

Căn cứ Điều 76 ; Điều 99 ; Điều 231; Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Mục I Danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo Bùi Anh Đ phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Bùi Anh Đ **36 (Ba sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 22/3/2017.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong có 1,756 gam Methamphetamine; 01 bao niêm phong bên trong có 0,166 gam Methamphetamine; 01 bao niêm phong bên trong có 01 cân điện tử; 08 túi nilon kích thước (3 x5)cm.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số Imeil: 358884075921242; 01 điện thoại di động màu trắng, số Imeil: 355340071859632.

Trả lại chị Đỗ Thị Tuyết H 01 chiếc xe máy honda Spacy, BKS: 29U8 - 5447, số khung: 51004615, số máy: 50004615.

Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại kho Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai theo phiếu nhập kho số 267 ngày 24 tháng 7 năm 2017.

Về biện pháp tư pháp:

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 250.000 đồng là tiền do phạm tội mà có và tịch thu một phần tài sản của bị cáo là số tiền 1.250.000 đồng theo biên lai thu tiền số 3949 ngày 12 tháng 6 năm 2017.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đỗ Thị Tuyết H có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa anh Nguyễn Đình L có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hà Nội
- VKSND Quận Hoàng Mai
- Công an Q. Hoàng Mai
- Thi hành án quận Hoàng Mai; Sở tư pháp;
- Bị cáo; Trại tạm giam Công an TPHN;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Long